

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 221 /BC-UBND

Quảng Ngãi, ngày 31 tháng 10 năm 2013

| | |
|--------------------------------------|----------------|
| TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI | |
| CV ĐẾN | Số: 7613 |
| | Ngày: 01/11/13 |
| | Chuyên: |

BÁO CÁO

**Chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh
và tình hình kinh tế - xã hội tháng 10 năm 2013**

I. HOẠT ĐỘNG CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CỦA UBND TỈNH

1. Trong tháng, Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh có các hoạt động nổi bật sau:

- Viếng Đại tướng Võ Nguyên Giáp tại Thành phố Hồ Chí Minh và Hội trường T50.

- Dự: Hội nghị trực tuyến tổng kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 06/2008/CT-TTg ngày 01/2/2008 của Thủ tướng Chính phủ; họp cho ý kiến về dự án Bảo tàng lịch sử Hoàng Sa, Trường Sa do Bộ Văn hóa, Thể Thao và Du lịch chủ trì tại Hà Nội; Tập đoàn Điện lực Việt Nam nghiên cứu, trao đổi kinh nghiệm việc đầu tư hệ thống điện ngầm từ đất liền đến đảo Cô Tô (Quảng Ninh); Hội nghị về công tác cải cách tư pháp tại Thành phố Hồ Chí Minh; họp bàn giải pháp khắc phục hậu quả cơn bão số 11 do Phó Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc chủ trì tại thành phố Đà Nẵng; Sơ kết Chương trình hợp tác của Đài VOV tại Đà Nẵng; diễn tập ứng phó thiên tai Khu vực ASEAN năm 2013; giao ban tiến độ giải phóng mặt bằng thực hiện dự án Nâng cấp mở rộng quốc lộ 1A do Phó Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc chủ trì tại Hà Nội; Lễ khởi công Liên hợp lọc hóa dầu Nghi Sơn tại Thanh Hóa.

- Chủ trì: Hội nghị định kỳ các tổ chức phi chính phủ nước ngoài năm 2013 trên địa bàn tỉnh; Hội thảo “Giải pháp công nghệ một cửa điện tử hiện đại, phục vụ xây dựng chính quyền điện tử”.

- Làm việc với: Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh về tình hình kinh tế - xã hội và một số nội dung liên quan; Công ty thép Guanglian và JFE về dự án dự án Nhà máy thép của JFE; Tập đoàn Sembcorp – Singapore về vị trí nhà máy nhiệt điện tại Khu kinh tế Dung Quất; Tổ công tác của Thanh tra Chính phủ về việc chấp hành pháp luật về quản lý, sử dụng đất đai và quản lý đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh từ tháng 01/2007 đến nay; Đoàn Giám sát của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về giảm nghèo; Tập đoàn Syswave (Nhật Bản) về một số nội dung liên quan đến mô hình trồng và chế biến mía tại Quảng Ngãi; Đoàn công tác Đại diện Ngân hàng Thế giới về dự án Năng lượng nông thôn 2 (REII); Kho bạc nhà nước Quảng Ngãi về thực hiện giải ngân năm 2013; Đoàn công tác EVN về dự án Điện cấp ngầm Lý Sơn; Đoàn công tác của tổ chức Aus-AID.

- Họp: Giao ban UBND tỉnh mở rộng và cho ý kiến về một số nội dung trình HĐND tỉnh tại kỳ họp thứ 10; cho ý kiến về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2014, phương án phân bổ nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản cân đối ngân sách địa phương năm 2014 và kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương hỗ trợ có mục tiêu giai đoạn 2014 -2015; họp báo Quý III/2013; Hội đồng Tư vấn xử lý hành chính tỉnh; đánh giá tình hình thực hiện các dự án đầu tư xây dựng cơ bản ngành y tế; ngành giáo dục và đào tạo và giải quyết vướng mắc trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng Bệnh viện Tâm thần tỉnh; xem xét Quy định chính sách khen thưởng cho tài năng tại tỉnh Quảng Ngãi đạt giải thành tích cao cấp tỉnh, khu vực quốc gia, quốc gia, khu vực quốc tế, quốc tế; Xem xét Phương án thiết kế kiến trúc công trình: Khu Liên hợp Thể dục, thể thao tỉnh Quảng Ngãi; Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 6 huyện nghèo của tỉnh để kiểm tra, đánh giá tình hình triển khai thực hiện chương trình trong 9 tháng đầu năm 2013 trên địa bàn tỉnh; họp báo với các cơ quan thông tấn báo chí để thông tin về vụ việc khai thác cát làm sạt lở cửa Đại, đối thoại với nhân dân xã Nghĩa An, huyện Tư Nghĩa và chỉ đạo việc khắc phục khẩn cấp sạt lở cửa Đại, thông luồng để tàu thuyền ngư dân ra vào cửa Đại (xã Nghĩa An).

- Dự: Hội nghị Tỉnh ủy mở rộng đánh giá tình hình nửa nhiệm kỳ thực hiện 3 nhiệm vụ đột phá, 2 nhiệm vụ trọng tâm và một số vấn đề về công tác xây dựng Đảng của Nghị quyết Đại hội đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII; họp Ban Thường vụ Tỉnh ủy; giao ban Thường trực Tỉnh ủy; Hội nghị về công tác xây dựng và phát huy vai trò người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, giai đoạn 2008-2013; Lễ tiếp nhận quà tặng ngư dân trong hoạt động “Cùng ngư dân bám biển quê hương” do Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn tổ chức tại Quảng Ngãi; Dự Lễ khánh thành và bàn giao tàu cho Nghiệp đoàn nghề cá xã An Hải, huyện Lý Sơn; Lễ Khai giảng năm học mới của Trường Đại học Phạm Văn Đồng và Trường Trung cấp nghề Quảng Ngãi.

- Tiếp xúc cử tri tại huyện Nghĩa Hành, Mộ Đức, Sơn Tịnh; tiếp dân định kỳ tháng 10/2013; Kiểm tra thực địa công tác phòng, chống bão số 11; tiến độ thực hiện Dự án Tu bổ đê điều năm 2013 tỉnh Quảng Ngãi.

2. Các văn bản quan trọng do UBND tỉnh ban hành:

Trong tháng 10, UBND tỉnh đã ban hành 170 quyết định, 02 chỉ thị, 485 công văn, 02 quyết định quy phạm pháp luật:

- Quyết định số 48/2013/QĐ-UBND ngày 04/10/2013 của UBND tỉnh về việc quy định mức thu học phí đối với các trường trung cấp nghề, cao đẳng nghề công lập thuộc tỉnh quản lý năm học 2013 - 2014 và năm học 2014 - 2015.

- Quyết định số 49/2013/QĐ-UBND ngày 18/10/2013 của UBND tỉnh về việc sửa đổi khoản 6 Điều 4 và điểm b khoản 1 Điều 6 Quy định hạn mức giao đất để xây dựng nhà ở, hạn mức công nhận diện tích đất ở và xác định

diện tích đất ở khi cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và các tài sản khác gắn liền với đất đối với hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 04/2012/QĐ-UBND ngày 02/3/2012 của UBND tỉnh.

II. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI THÁNG 10/2013

1. Lĩnh vực kinh tế

a) Sản xuất công nghiệp, đầu tư và xây dựng

Sản xuất công nghiệp: Giá trị sản xuất công nghiệp trong tháng ước đạt 2.119,75 tỷ đồng (nếu không tính sản phẩm lọc hóa dầu ước đạt 536 tỷ đồng), tăng 3,2% so với tháng trước.

Tính chung 10 tháng, giá trị sản xuất công nghiệp đạt 21.043,11 tỷ đồng, tăng 22,4% so với cùng kỳ năm 2012; trong đó, khu vực kinh tế nhà nước đạt 16.285,15 tỷ đồng, tăng 23,7%; kinh tế ngoài nhà nước đạt 4.363,88 tỷ đồng, tăng 19,7%; khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đạt 394,07 tỷ đồng, tăng 4,6%.

Những sản phẩm chủ yếu tăng khá trong 10 tháng như: Đường RS đạt 96.002 tấn, tăng 16,4% (trong đó, trên địa bàn tỉnh đạt 27389 tấn, tăng 29,8%); bia đạt 128.383 ngàn lít, tăng 14,1%; quần áo may sẵn đạt 6.600 ngàn cái, tăng 8,0%; bánh kẹo các loại đạt 9.341 tấn, tăng 4,8%; nước ngọt đạt 19.943 ngàn lít, tăng 52,3%; nước khoáng và nước tinh khiết đạt 50.322 ngàn lít, tăng 6,5%; nước máy thương phẩm đạt 9.775 ngàn m³, tăng 4,5%; sữa các loại đạt 116.593 ngàn lít, tăng 7,3%; sản phẩm lọc hóa dầu đạt 5.509.703 tấn, tăng 23,9%... Tuy nhiên, có một số sản phẩm giảm như: thủy sản chế biến giảm 0,2%; gạch xây các loại giảm 5,0%; gạch lát giảm 10,0%; phân bón giảm 2,1%; đá khai thác giảm 6,0%; gỗ xẻ giảm 0,8%.

Đầu tư và xây dựng: Vốn đầu tư phát triển thuộc nguồn vốn Nhà nước do địa phương quản lý trong tháng ước đạt 127,91 tỷ đồng, tăng 1,57% so với tháng trước. Tính chung 10 tháng, thực hiện vốn đầu tư phát triển thuộc nguồn vốn Nhà nước do địa phương quản lý ước đạt 1.236,48 tỷ đồng, bằng 77,01% so cùng kỳ năm trước; trong đó vốn ngân sách nhà nước ước đạt 1.207,8 tỷ đồng, vốn vay đạt 16,43 tỷ đồng, vốn của các doanh nghiệp nhà nước đạt 12,25 tỷ đồng.

b) Sản xuất nông - lâm - ngư nghiệp

Về trồng trọt: Bắt đầu vào mùa mưa bão nên hoạt động trồng trọt khá hạn chế. Trong tháng tập trung thu hoạch sắn, chăm sóc lúa mùa và các loại rau đậu.

Diện tích lúa vụ mùa ước đạt 2.023 ha, giảm 24,9% so với cùng vụ năm 2012 (chủ yếu do mưa muộn). Sản lượng ước đạt 4,7 ngàn tấn, giảm 33,9%.

Diện tích ngô vụ mùa ước đạt 1.538 ha, giảm 3,9% so với vụ mùa 2012; sản lượng ước đạt 7 ngàn tấn, giảm 4,2%. Diện tích rau vụ mùa ước đạt

2.241,6 ha, giảm 14,5% so với vụ mùa 2012; sản lượng ước đạt 33,3 ngàn tấn, giảm 9,4%.

Lúa mùa đang sinh trưởng và phát triển tốt. Hiện nay, trên đồng ruộng xuất hiện các đối tượng sâu, bệnh gây hại trên cây lúa, như chuột, sâu cuốn lá nhỏ, rầy nâu- rầy lưng trắng, bệnh khô vằn,... Ngoài ra, còn có bọ nhày, nhện đỏ, bệnh đốm phấn, bệnh đốm vòng, bệnh giả sương mai,... gây hại trên cây rau các loại; bệnh khô vằn hại ngô, thán thư hại ớt, bệnh lở cổ rễ hại lạc.

Chăn nuôi: Tính từ đầu tháng đến ngày 17/10 bệnh lở mồm long móng gia súc, bệnh heo tai xanh và dịch cúm gia cầm không xảy ra trên địa bàn tỉnh. Các loại bệnh thông thường như: tụ huyết trùng, tiêu chảy ở trâu bò; dịch tả, tiêu chảy ở heo xuất hiện rải rác nhưng ít hơn tháng trước và không đáng kể.

Lâm nghiệp: Đã chuẩn bị được 28 triệu cây con cho trồng rừng năm 2013. Đến nay, tận dụng các đợt mưa giông, đã trồng được khoảng 1.600 ha rừng sản xuất, đạt 27% so với kế hoạch.

Trong tháng, trên địa bàn tỉnh không phát sinh cháy rừng. Từ đầu năm đến nay, trên địa bàn tỉnh xảy ra 8 vụ cháy rừng với diện tích bị cháy là 12,4 ha (rừng trồng). So với cùng kỳ năm 2012, số vụ cháy rừng giảm 10 vụ, diện tích bị cháy giảm 51,2 ha. Nguyên nhân cháy rừng chủ yếu là do thời tiết nắng nóng kéo dài, người dân bất cẩn khi phát dọn thực bì.

Thủy sản: Tổng sản lượng thủy sản trong tháng ước đạt 10.968 tấn. Ước 10 tháng, tổng sản lượng thủy sản đạt 126.806 tấn, tăng 9,2% so với cùng kỳ năm trước.

Sản lượng khai thác trong tháng ước đạt 10.490 tấn, giảm 24,6% so với tháng 9 (do vào mùa mưa, trên biển bão và áp thấp nhiệt đới xuất hiện nhiều nên khai thác giảm); trong đó, khai thác trên biển ước đạt 10.435 tấn, khai thác nội địa 55 tấn. Sản lượng thủy sản khai thác 10 tháng tăng khá: ước đạt 121.791 tấn, tăng 9,7% so với cùng kỳ năm trước; trong đó, khai thác trên biển 121.268 tấn, khai thác nội địa 523 tấn. Sản lượng tôm nuôi đạt 487 tấn. Ước 10 tháng sản lượng tôm nuôi đạt 3.444 tấn, xấp xỉ cùng kỳ năm trước.

c) Thương mại, dịch vụ

Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 10/2013 ước đạt 2.517,41 tỷ đồng, tăng 0,78% so với tháng trước. Tính chung 10 tháng, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng đạt 24.645,91 tỷ đồng, tăng 15,02% so với cùng kỳ năm 2012.

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 10/2013 tăng 0,4% so với tháng trước, tăng 4,34% so với tháng 12 năm trước, tăng 5,44% so với cùng tháng năm trước (chủ yếu do 2 nhóm hàng: thực phẩm tăng 1,06% và ăn uống ngoài gia đình tăng cao 0,91%); chỉ số giá tiêu dùng bình quân 10 tháng tăng 5,48% so với cùng kỳ năm trước.

Kim ngạch xuất khẩu trong tháng ước đạt 16.363 ngàn USD, giảm 36,7% so với tháng trước. Tính chung 10 tháng, xuất khẩu đạt 431.545 ngàn

USD, tăng 34,7% so với cùng kỳ năm 2012. Trong đó, kinh tế nhà nước đạt 73.278 ngàn USD, tăng 105,0%; kinh tế tư nhân đạt 112.954 ngàn USD, bằng 98,9%; kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đạt 245.313 ngàn USD, tăng 43,9%.

Kim ngạch nhập khẩu trong tháng ước đạt 68.769 ngàn USD, giảm 10,3% so với tháng trước. Tính chung 10 tháng, nhập khẩu đạt 795.547 ngàn USD, giảm 7,5% so với cùng kỳ năm 2012. Trong đó, kinh tế nhà nước đạt 635.973 ngàn USD, tăng 10%; kinh tế tư nhân đạt 28.013 ngàn USD, tăng 147,1%; kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đạt 131.561 ngàn USD, giảm 51,4%.

Kinh doanh vận tải (không kể vận tải đường sắt): Vận chuyển tháng 10/2013 ước đạt: 246,5 ngàn lượt khách, tăng 2,49% so với tháng trước; 424,1 ngàn tấn hàng hóa, tăng 1% so với tháng trước. Tính chung 10 tháng, vận chuyển hành khách ước đạt 2.467,1 ngàn lượt khách, tăng 8,82%; 4.073,4 ngàn tấn, tăng 10% so với cùng kỳ năm 2012. Doanh thu vận tải và các hoạt động dịch vụ vận tải 10 tháng năm 2013 ước đạt 1.009,7 tỷ đồng, tăng 18,22% so với cùng kỳ năm 2012.

d) Thu, chi ngân sách

Tổng thu ngân sách trên địa bàn trong tháng ước đạt 4.302 tỷ đồng; trong đó, thu nội địa ước đạt 4.122 tỷ đồng, thu hoạt động xuất nhập khẩu ước đạt 180 tỷ đồng, thu để lại quản lý qua ngân sách nhà nước ước đạt 30 tỷ đồng. Tổng thu NSNN trên địa bàn 10 tháng ước đạt 24.569 tỷ đồng, bằng 114,4% dự toán năm; trong đó, thu nội địa ước đạt 22.119 tỷ đồng, thu hoạt động xuất nhập khẩu ước đạt 2.450 tỷ đồng.

Trong tháng, ước chi ngân sách địa phương là 642 tỷ đồng; trong đó: chi đầu tư phát triển là 149 tỷ đồng; chi thường xuyên là 450 tỷ đồng. Tổng chi ngân sách địa phương 10 tháng ước đạt 6.383 tỷ đồng, bằng 88,6% dự toán năm; trong đó, chi đầu tư phát triển ước đạt 1.440 tỷ đồng, chi thường xuyên ước đạt 4.260 tỷ đồng.

đ) Hoạt động quản lý doanh nghiệp

Về đăng ký doanh nghiệp: Cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho 40 doanh nghiệp, trong đó có 04 doanh nghiệp tư nhân, 12 công ty TNHH 2 thành viên trở lên, 19 công ty TNHH 1 thành viên, 05 công ty cổ phần; tổng vốn đăng ký trong tháng đến ngày 31/10/2013 là 133,2 tỷ đồng. Tính chung 10 tháng, đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho 560 doanh nghiệp, trong đó có 231 doanh nghiệp tư nhân, 126 công ty TNHH 2 thành viên trở lên, 175 công ty TNHH 1 thành viên, 28 công ty cổ phần; tổng vốn đăng ký 10 tháng đầu năm là 974,99 tỷ đồng.

Lĩnh vực FDI: Trong tháng, đã tiến hành cấp 01 Giấy chứng nhận đầu tư với tổng vốn đăng ký là 368 ngàn USD do liên doanh Công ty CP điện môi trường Lilama và Công ty Sankosha Corp làm chủ đầu tư.

Tính chung 10 tháng đầu năm 2013, tỉnh Quảng Ngãi đã cấp 07 Giấy chứng nhận đầu tư với tổng vốn đăng ký khoảng 72,508 triệu USD. Tiến hành thu hồi 02 dự án, điều chỉnh 04 dự án. Vốn thực hiện 10 tháng đầu năm đạt 17,71 triệu USD (đạt 18% kế hoạch), tăng 11% so với cùng kỳ năm 2012, tập trung chủ yếu vào một số dự án như: Nhà máy Ricker, VSIP...

Lĩnh vực đầu tư trong nước: Cấp mới 03 dự án với tổng vốn đầu tư 655 tỷ đồng, điều chỉnh 01 dự án về tiến độ đầu tư. Tính chung 10 tháng, đã tiến hành cấp mới cho 22 dự án với tổng vốn đăng ký 1.512 tỷ đồng. Tổng vốn thực hiện trong 10 tháng đầu năm 2013 đạt khoảng 2.100 tỷ đồng.

e) Công tác quản lý tài nguyên và môi trường

Tổ chức thẩm định Quy hoạch sử dụng đất cho 3 huyện: Trà Bông, Lý Sơn, Minh Long; lũy kế đã thẩm định được 10/14 huyện, thành phố. Tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường cho 03 dự án, gồm: dự án Nghĩa địa thành phố Quảng Ngãi - giai đoạn II; dự án Đường Bình Long - Cảng Dung Quất II; dự án Khai thác và tận thu khoáng sản Titan xã Bình Chánh, huyện Bình Sơn.

Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các tổ chức được 85 giấy chứng nhận/ 46 tổ chức/85 vị trí/31,67 ha. Lũy kế giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho tổ chức trên địa bàn tỉnh trong 10 tháng (cho tất cả các đối tượng) được 609 giấy chứng nhận, của 286 tổ chức, với 609 địa điểm, diện tích 315,09 ha. Tính đến nay toàn tỉnh đã cấp được 5.352 giấy/25.978,1 ha.

Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân: tính từ đầu việc thực hiện dự án VLAP đến nay các địa phương đã cấp được 1.052.907giấy/1.173.847 giấy, đạt 89,7% số giấy chứng nhận cần cấp; diện tích đã cấp 214.262,1 ha/245.418,7ha, đạt 87,3% diện tích cần cấp.

2. Lĩnh vực Văn hóa - xã hội

a) Giáo dục và Đào tạo

Ngành Giáo dục và Đào tạo tổ chức kỳ thi chọn đội tuyển dự thi học sinh giỏi Quốc gia cấp trung học phổ thông năm học 2013-2014 tại trường THPT Chuyên Lê Khiết với 280 học sinh tham gia dự thi; kết quả có 54 em/9 môn được chọn vào đội tuyển bồi dưỡng thi học sinh giỏi Quốc gia của tỉnh.

Tập trung chỉ đạo nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh; tổ chức kiểm tra công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi tại các huyện; đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trường đạt chuẩn quốc gia; huy động học sinh bỏ học tới lớp.

Xét cử tuyển năm 2013 theo chỉ tiêu của Bộ Giáo dục và Đào tạo cho 36 học sinh đủ điều kiện. Thanh tra, kiểm tra các khoản thu trong nhà trường, khắc phục tình trạng dạy thêm, học thêm.

b) Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân

Trong tháng, phát hiện 118 ca mắc bệnh sốt xuất huyết, tăng 8 ca so với tháng trước, không có tử vong; Hội chứng viêm da dày sừng lòng bàn tay, bàn chân không phát hiện trường hợp bệnh mới hoặc tái phát, các biện pháp can thiệp, giám sát vẫn đang tiếp tục được triển khai tại cộng đồng. Đã khám chữa bệnh cho 148.644 lượt người; công suất sử dụng giường bệnh đạt 103,77%.

Trong tháng, xảy ra 01 vụ ngộ độc thực phẩm tại huyện Đức Phổ do ăn nấm độc khiến 5 người phải nhập viện, hiện các bệnh nhân đã xuất viện và trong tình trạng ổn định. Toàn tỉnh lấy 67 mẫu thực phẩm giám sát mối nguy ngộ độc thực phẩm, kết quả có 6/67 mẫu không đạt.

c) Lao động, Thương binh và Xã hội

Tổ chức rà soát công tác việc làm, an toàn lao động của 2.885 doanh nghiệp đang hoạt động; phổ biến Bộ luật Lao động và các văn bản hướng dẫn có liên quan cho các doanh nghiệp và người lao động trong các Khu công nghiệp; xác nhận và giới thiệu việc tuyển lao động tại 06 huyện miền núi đi làm việc ở nước ngoài; tổ chức mở lớp bồi dưỡng cán bộ quản lý công tác dạy nghề và lớp Sư phạm dạy nghề cho các trường có nghề trọng điểm thuộc tỉnh quản lý.

Công tác dạy nghề: Triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm tra, giám sát việc thực hiện đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020” trong năm 2013; lập kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn năm 2014.

Công tác người có công: Tổ chức các hoạt động kỷ niệm 66 năm ngày Thương binh, Liệt sĩ; tiếp nhận, quản lý và giới thiệu di chuyển hồ sơ ưu đãi người có công với cách mạng cho 58 trường hợp; quyết định thực hiện chế độ trợ cấp đối với cá nhân và thân nhân người có công với cách mạng theo Nghị định số 31/2013/NĐ-CP cho 1.771 trường hợp; giải quyết mai táng phí cho 12 người, bảo hiểm y tế cho 772 người theo Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08/11/2005 của Thủ tướng Chính phủ.

d) Văn hóa, thể thao và du lịch

Hướng dẫn công tác tuyên truyền, kỷ niệm các ngày lễ lớn trong quý IV/2013. Tại hầu hết các địa phương trên địa bàn tỉnh đã tổ chức nhiều hoạt động tuyên truyền phong phú nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn; hướng dẫn tăng cường công tác kiểm soát nhập khẩu văn hóa phẩm về quần đảo Hoàng Sa; khảo sát và sưu tầm 3 bộ thờ bằng đá có niên đại vào thế kỷ IX-X ở huyện Sơn Tịnh.

Tổ chức thành công các môn thể thao trong chương trình Đại hội TDTT cấp tỉnh và Hội thao Khôi Thi đua Văn xã – Xã hội tỉnh Quảng Ngãi. Bên cạnh đó, hoạt động thể dục thể thao cũng được tổ chức rộng khắp đến các xã, phường, thị trấn; vùng sâu, vùng xa trong tỉnh.

Tháng 10/2013 tổng lượt khách đến tham quan tại Quảng Ngãi ước đạt 41.209 lượt người, giảm 3% so với tháng trước (do ảnh hưởng của mưa bão) và tăng 6% so với cùng kỳ năm trước; trong đó khách quốc tế: 4.070 lượt,

tăng 14% so với cùng kỳ năm trước. Doanh thu du lịch ước đạt 38.924 triệu đồng, tăng 19% so với cùng kỳ năm trước.

đ) Khoa học và công nghệ

Tổ chức nghiệm thu kết quả đề tài khoa học “Nghiên cứu các giải pháp, cơ chế chính sách thu hồi, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; ổn định sản xuất và đời sống nhân dân, phục vụ cho việc mở rộng và phát triển bền vững Khu kinh tế Dung Quất, tỉnh Quảng Ngãi”. Hướng dẫn khai thác sử dụng kết quả đề tài “Điều tra, đánh giá trữ lượng, chất lượng tài nguyên nước trên địa bàn huyện Lý Sơn” và chuyển giao 7 lỗ khoan khảo sát nước cho UBND huyện Lý Sơn.

Cấp giấy chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đối với 04 đề tài, dự án. Hướng dẫn cho 02 doanh nghiệp, cơ sở sản xuất xác lập và bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp. Thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ cấp cơ sở cho 05 tổ chức, cá nhân.

Kiểm tra công tác quản lý đo lường, kiểm định, hiệu chuẩn phương tiện đo, thực hiện phép đo, sử dụng đơn vị đo, định lượng hàng đóng gói sẵn tại 26 cơ sở. Thử nghiệm 78 mẫu các loại; kiểm định 758 phương tiện đo các loại, trong đó 562 PTĐ đạt yêu cầu.

Tổ chức thanh tra dự án “Trồng và phát triển cây mây, cây sa nhân tím dưới tán rừng phòng hộ cho đồng bào dân tộc H'rê ở huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi” và thanh tra hành chính đối với Trung tâm Thông tin và Ứng dụng Khoa học Công nghệ.

e) Thông tin và truyền thông

Công tác tuyên truyền trong thời gian qua được thực hiện khá tốt, các cơ quan ngôn luận, báo chí thực hiện tốt nhiệm vụ tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước, của lãnh đạo tỉnh, phục vụ kịp thời nhu cầu thông tin của tổ chức và cộng đồng dân cư.

Tổ chức họp báo chuyên đề cung cấp thông tin về dự án Khu liên hợp công nghiệp – đô thị và dịch vụ VSIP Quảng Ngãi và thực hiện tuyên truyền Lễ khởi công dự án VSIP Quảng Ngãi; chiến dịch vận động, quyên góp “Kết nối biển Đông” ủng hộ ngư dân và chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn năm 2013; tổ chức Hội thảo “Ứng dụng Công nghệ thông tin phục vụ cải cách hành chính”

g) Phát thanh - Truyền hình

Tuyên truyền đậm nét cuộc đời, sự nghiệp cách mạng của Đại tướng Võ Nguyên Giáp và phản ánh tình cảm của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trong tỉnh và cả nước dành cho Đại tướng trong tuần lễ diễn ra lễ tang.

Tập trung tuyên truyền các phong trào thi đua của Đảng bộ, quân và dân Quảng Ngãi thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII; việc thực hiện Chỉ thị 21/CT-TW của Ban Bí thư Trung ương về đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phản ánh kết quả triển khai và tổ chức kiểm

tra thực hiện Quyết định số 20/2013/QĐ-UBND ngày 07/5/2013 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy định một số biện pháp chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính của tỉnh Quảng Ngãi.

3. Lĩnh vực ngoại vụ, nội chính và tổ chức Nhà nước

a) Công tác Tư pháp

Thẩm định các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; kiểm tra, rà soát tính pháp lý các văn bản cấp tỉnh, cấp huyện; tổ chức tổng kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 30/01/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X.

Tổ chức Hội nghị triển khai 03 văn bản pháp luật: Luật Hòa giải cơ sở, Luật phòng, chống khủng bố, Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh.

b) Công tác thanh tra, khiếu nại tố cáo

Đã triển khai 17 cuộc thanh tra, kiểm tra tại 55 đơn vị và cơ sở kinh doanh; kết thúc và ban hành kết luận đối với 24 cuộc thanh tra.

Trong tháng, tiếp dân thường xuyên 35 lượt người thuộc 35 vụ, tiếp dân định kỳ 08 lượt người thuộc 08 vụ; tiếp nhận và xử lý 140 đơn của 136 vụ khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị.

c) Công tác nội vụ và cải cách hành chính

Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2013; báo cáo kết quả triển khai thực hiện Quyết định số 20/2013/QĐ-UBND ngày 07/5/2013 của UBND tỉnh ban hành Quy định một số biện pháp chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính của tỉnh Quảng Ngãi.

Tuyển dụng 1 viên chức, 8 công chức; chuyển 02 cán bộ cấp xã thành công chức cấp huyện; thuyên chuyển 04 công chức, viên chức; tiếp nhận 05 công chức, viên chức. Cử 47 công chức, viên chức đi đào tạo chuyên môn nghiệp vụ và cập nhật kiến thức đối ngoại.

d) Công tác Ngoại vụ

Tiếp nhận 04 chương trình, dự án của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài nâng tổng giá trị viện trợ trong 10 tháng đầu năm 2013 đạt trên 60 tỷ đồng, với 36 chương trình, dự án viện trợ.

Hướng dẫn và quản lý hoạt động 12 đoàn gồm 80 lượt khách quốc tế; quyết định cử 09 đoàn với 12 cán bộ công chức, viên chức của tỉnh đi công tác, dự hội nghị, hội thảo ở nước ngoài.

đ) An ninh, quốc phòng, an toàn xã hội

An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Công tác bảo vệ an ninh vùng biển được tăng cường, các lực lượng vũ trang đã chủ động nắm chắc diễn biến tình hình, xử lý kịp thời và có hiệu quả các vụ việc xảy ra, đấu

tranh phòng chống tội phạm đạt kết quả tốt, bảo vệ vững chắc chủ quyền an ninh biên giới biển.

Trong tháng (từ ngày 16/9 đến 15/10/2013), toàn tỉnh đã xảy ra 07 vụ TNGT đường bộ, chết 04 người, bị thương 03 người; thiệt hại khoảng 55 triệu đồng. So với tháng 9/2013: TNGT đường bộ giảm 03 vụ, chết giảm 04 người, bị thương giảm 04 người. Tính chung 10 tháng, toàn tỉnh xảy ra 118 vụ TNGT, giảm 16 vụ so cùng kỳ năm 2012; làm chết 114 người, giảm 03 người và bị thương 63 người, giảm 34 người.

Nhìn chung: Tình hình kinh tế tháng 10 ở mức tăng trưởng khá ổn định, các chỉ số về công nghiệp, thương mại dịch vụ đồng loạt tăng. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; các hoạt động văn hóa xã hội thực hiện theo kế hoạch đề ra; tình hình dịch bệnh ở người và gia súc, gia cầm kiểm soát tốt; Hội chứng viêm da dày sừng lòng bàn tay, bàn chân không phát hiện trường hợp bệnh mới hoặc tái phát; tình hình tai nạn giao thông giảm về số vụ và số người chết.

Tuy nhiên, do vào mùa mưa bão, gần nhất là cơn bão 11 đã ảnh hưởng lớn đến năng suất trồng trọt, chăn nuôi, khai thác thủy sản và du lịch trên địa bàn tỉnh.

III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC THÁNG 11/2013

1. Chỉ đạo tiếp tục triển khai thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ kinh tế - xã hội của năm 2013 theo Kết luận của Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ 11 về tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2012 và nhiệm vụ chủ yếu năm 2013, Kết luận của Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ 13 về tình hình thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ chủ yếu 6 tháng cuối năm 2013. Chỉ đạo triển khai thực hiện Kết luận của Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ 14 đánh giá tình hình nửa nhiệm kỳ thực hiện 3 nhiệm vụ đột phá, 2 nhiệm vụ trọng tâm và một số vấn đề về công tác xây dựng Đảng của Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII.

2. Chuẩn bị các nội dung phục vụ Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ 15, khóa XVIII và Hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

3. Tiếp tục chỉ đạo tăng cường công tác thu ngân sách trên địa bàn tỉnh.

4. Tiếp tục làm việc với UBND các huyện, thành phố về tình hình kinh tế - xã hội năm 2013, nhiệm vụ năm 2014.

5. Chỉ đạo xây dựng khung giá đất các loại năm 2014 trên địa bàn tỉnh.

6. Tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc các sở, ngành đã được UBND tỉnh giao nhiệm vụ chuẩn bị các nội dung phục vụ kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh cuối năm 2013.

7. Tiếp tục tăng cường chỉ đạo thực hiện tốt công tác phòng, chống lụt bão và tìm kiếm cứu nạn trong mùa mưa bão; chỉ đạo theo dõi công tác tích, trữ nước ở các hồ chứa, đảm bảo an toàn công trình thủy lợi trong mùa mưa lũ; tập

trung triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh ở người trước, trong và sau mùa mưa bão. Chỉ đạo triển khai tiêm phòng dịch Lở mồm long móng đợt II, tiêm phòng dịch tả lợn năm 2013; dịch cúm gia cầm đợt II và tiêm phòng định kỳ vụ Thu năm 2013.

8. Tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11; kỷ niệm 83 năm ngày thành lập Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam (18/11/1930-18/11/2013).

9. Tiếp tục chỉ đạo các sở, ban ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố xây dựng Chương trình công tác của UBND tỉnh năm 2014.

10. Tổng kết công tác tuyển quân năm 2013, bàn phương hướng nhiệm vụ công tác gọi nhập ngũ năm 2014; Tổng kết công tác Quân sự năm 2013, triển khai nhiệm vụ năm 2014.

11. Hợp Ban chỉ đạo Chương trình xây dựng nông thôn mới và BCD dự án Hợp phần di dân, TĐC Hồ chứa nước Nước Trong Quý IV/2013.

12. Phương án bình ổn giá các mặt hàng thiết yếu Tết Nguyên đán Giáp Ngọ năm 2014.

13. Tiếp tục chỉ đạo việc khắc phục sạt lở cửa Đại, thông luồng để tàu thuyền ngư dân ra vào cửa Đại (xã Nghĩa An); kiểm tra, rà soát việc tổ chức thực hiện giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân. Tăng cường công tác đảm bảo trật tự an ninh xã hội, phòng chống các tệ nạn trên địa bàn tỉnh; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính (b/c);
- Văn phòng BTL Quân khu V (báo cáo);
- Vụ III Văn phòng TW Đảng tại Đà Nẵng (b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- VPTU, các Ban Đảng Tỉnh ủy,
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các cơ quan TƯ đóng trên địa bàn tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Quảng Ngãi;
- VPUB: CPVP, các P. N/cứu, CBTH;
- Lưu: VT, KTTHbha309.



Cao Khoa

MỘT SỐ CHỈ TIÊU KINH TẾ CHỦ YẾU THÁNG 10 NĂM 2013

(Kèm theo Quyết định số 11/BC-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2013



UBND tỉnh Quảng Ngãi)

| Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Kế hoạch năm 2013 | Ước TH tháng 10/2013 | Lũy kế đến tháng báo cáo | %TH so với tháng 9/2013 | % TH lũy kế so với cùng kỳ năm 2012 | % TH lũy kế so với KH năm 2013 |
|--|----------------------|-------------------|----------------------|--------------------------|-------------------------|-------------------------------------|--------------------------------|
| 1. Nông nghiệp | | | | | | | |
| - Tổng diện tích lúa vụ mùa | Ha | | | 2.023 | | 75,1 | |
| 2. Ngư nghiệp | | | | | | | |
| - Sản lượng thủy sản khai thác | Tấn | 129.100 | 10.968 | 126.806 | | 109,2 | 98,22 |
| 3. Công nghiệp | | | | | | | |
| * Tổng giá trị sản xuất (giá so sánh năm 1994) | Tỷ đồng | 19.762 | 1.828,73 | 18.728,37 | 103,2 | 122,4 | 94,77 |
| <i>* Một số sản phẩm chủ yếu:</i> | | | | | | | |
| - Thủy sản chế biến | Tấn | 9.200 | 750 | 7.705 | 92,6 | 99,80 | 83,75 |
| - Dăm bột giấy | Tấn | 340.000 | 35.508 | 269.872 | 98,9 | 102,60 | 79,37 |
| - Phân bón | Tấn | 35.000 | 1.390 | 26.138 | 91,3 | 97,90 | 74,68 |
| - Đường RS (Trên địa bàn tỉnh) | Tấn | 21.000 | | 27.389 | | 129,80 | 130,4 |
| - Bia | 1.000 lít | 150.000 | 13.100 | 128.383 | 100,3 | 114,10 | 85,6 |
| - Đá xây dựng các loại | 1.000 m ³ | 1.283 | 110,78 | 991,79 | 100,6 | 94,00 | 77,3 |
| - Tinh bột mì (Trên địa bàn tỉnh) | Tấn | 80.000 | 30.000 | 164.932 | 123,9 | 102,80 | 206,2 |
| - Sản phẩm may mặc | 1.000 sp | 8.200 | 780 | 6.600 | 111,3 | 108,00 | 80,5 |
| - Nước khoáng & nước tinh khiết | 1.000 lít | 60.000 | 5.400 | 50.322 | 105,3 | 106,50 | 83,9 |
| - Gạch xây dựng | 1.000 viên | 400.000 | 29.139 | 281.468 | 97,5 | 95,00 | 70,4 |
| - Lọc hóa dầu | 1.000 tấn | 5.650 | 550,8 | 5.509,7 | 103,7 | 123,90 | 97,5 |
| 4. Tài chính – Thương mại | | | | | | | |
| - Tổng mức bán lẻ hàng hoá và dịch vụ | Tỷ đồng | 29.800 | 2.517,41 | 24.645,91 | 100,78 | 115,02 | 82,7 |
| - Kim ngạch xuất khẩu | Triệu USD | 375 | 16.363,00 | 431,55 | 63,30 | 134,70 | 115,1 |
| - Kim ngạch nhập khẩu | Triệu USD | 1.071 | 68,77 | 795,55 | 89,70 | 92,50 | 74,3 |
| - Thu ngân sách trên địa bàn | Tỷ đồng | 21.881,5 | 4.332,0 | 24.899,0 | | | 113,8 |
| - Chi ngân sách trên địa bàn | Tỷ đồng | 7.208,5 | 642,0 | 6.383,2 | | | 88,6 |